

27497

Đ 153

BS 4/11/15

Chấn gói

MẪU NHÃN DỰ KIẾN

**Lactosorbít®**  
Ăn khó tiêu  
Táo bón

Gói 5 g thuốc bột để uống

---

**Lactosorbít®**  
Ăn khó tiêu  
Táo bón

Gói 5 g thuốc bột để uống

**Lactosorbít®**  
Ăn khó tiêu  
Táo bón

HỘP 20 GÓI 5 x 5 g  
THUỐC BỘT ĐỂ UỐNG

**Lactosorbít®**  
Difficulties with digestion  
Constipation

WHO-GMP

BOX OF 20 SACHETS x 5 g  
ORAL POWDER

**COMPOSITION:**  
Sorbítol.....5 g/sachet

**INDICATIONS:**  
Symptomatic treatment of constipation and dyspepsia.

**ADMINISTRATION AND DOSAGE:**  
Dissolve the powder of 1 sachet in 1/2 glass of water, take it orally.

**Dyspepsia:**  
Adults: Take 1 - 3 sachets daily, use before meals or during dyspeptic trouble.

**Constipation:**  
-Adult: Take 1 sachet at fasting in the morning.  
-Children: 1/2 adult dose.

Contraindications, warnings and precautions, side effects, interactions and other information:  
*See the insert.*

**Keep out of reach of children.  
Read carefully the enclosed insert before use.**

Store at temperature below 30°C, in a dry place, protect from light.

**OPV PHARMACEUTICAL JOINT STOCK CO.**  
Lot 27 3A, Bien Hoa Industrial Zone II,  
Bien Hoa City, Dong Nai, Vietnam

**BỘ Y TẾ**  
**CỤC QUẢN LÝ DƯỢC**  
**ĐÃ PHÊ DUYỆT**

Lần đầu: ...25.../03.../16...

Số lô SX/ Lot N°:  
NSSX/ Mfg. Date:  
HD/ Exp. Date:

**THÀNH PHẦN:**  
Sorbítol.....5 g/gói

**CHỈ ĐỊNH:**  
Điều trị triệu chứng táo bón và chướng ăn khó tiêu.

**CÁCH DÙNG & LIỀU DÙNG:**  
Pha 1 gói thuốc trong nửa ly nước rồi uống

**Khó tiêu:**  
-Người lớn: Uống 1 - 3 gói mỗi ngày. Uống trước bữa ăn hoặc khi có triệu chứng khó tiêu.

**Táo bón:**  
-Người lớn: Uống 1 gói vào lúc đói, buổi sáng  
-Trẻ em: Uống 1/2 liều người lớn

Chống chỉ định, lưu ý & thận trọng, tác dụng không mong muốn, tương tác thuốc và các thông tin khác:  
*Xin đọc trong tờ HƯỚNG DẪN*

**Để xa tầm tay trẻ em.  
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.**

Bảo quản ở nhiệt độ dưới 30°C, nơi khô ráo, tránh ánh sáng.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPV**  
16, 27 3A, KCN Biên Hòa II,  
TP. Biên Hòa, Đồng Nai, Việt Nam

Tp.HCM, Ngày 30 tháng 10 năm 2015

Phụ trách Nghiên cứu & Phát triển



**Đỗ Văn Hoàng**

W

## LACTOSORBIT®

Sorbitol 5 g  
Thuốc bột để uống

**THÀNH PHẦN:** Mỗi gói chứa:

Sorbitol ..... 5 g.

**MÔ TẢ SẢN PHẨM:**

Thuốc bột đồng nhất, khô, rời, màu trắng, không mùi, vị ngọt.

### ĐƯỢC LỰC HỌC:

Sorbitol (D - glucitol) là một rượu có nhiều nhóm hydroxyl, có vị ngọt bằng 1/2 đường mía (sacarose). Thuốc thúc đẩy sự hydrat-hoá các chất chứa trong ruột. Sorbitol kích thích tiết cholecystokinin - pancreazymin và tăng nhu động ruột nhờ tác dụng nhuận tràng thẩm thấu.

Sorbitol chuyển hóa chủ yếu ở gan thành fructose, một phản ứng được xúc tác bởi sorbitol dehydrogenase. Một số sorbitol có thể chuyển đổi thẳng thành glucose nhờ aldose reductase.

### ĐƯỢC ĐỘNG HỌC

Sorbitol được hấp thu kém qua đường tiêu hóa, sau khi uống hoặc đặt trực tràng.

Một phần rất nhỏ sorbitol không chuyển hóa được đào thải qua thận. Phần còn lại đào thải dưới dạng CO<sub>2</sub> khi thở ra trong quá trình hô hấp.

### CHỈ ĐỊNH:

Điều trị triệu chứng táo bón và chứng ăn khó tiêu.

### CÁCH DÙNG - LIỀU DÙNG:

Pha 1 gói thuốc trong nửa ly nước, và uống.

### Khó tiêu:

- Người lớn: Uống 1 - 3 gói, mỗi ngày. Uống trước bữa ăn hoặc khi có triệu chứng khó tiêu.

### Táo bón:

- Người lớn: Uống 1 gói vào lúc đói, buổi sáng.
- Trẻ em: uống 1/2 liều người lớn.

### CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Viêm đại tràng thực thể (Viêm loét đại - trực tràng, bệnh Crohn), hội chứng tắc ruột hay bán tắc, đau bụng chưa rõ nguyên nhân.
- Vô niệu.
- Tắc đường dẫn mật.
- Người bệnh không dung nạp fructose do di truyền (bệnh chuyển hóa hiếm gặp).

### LƯU Ý VÀ THẬN TRỌNG:

- Không nên dùng lâu dài thuốc nhuận tràng.
- Điều trị táo bón bằng sorbitol chỉ để hỗ trợ cho phương pháp điều trị bằng chế độ ăn uống.
- Ở người bệnh "đại tràng kích thích" tránh dùng sorbitol khi đói và nên giảm liều.
- Dùng thận trọng cho người bị phình đại tràng vì nhu động đại tràng có thể bị thay đổi, gây u phân.

**Phụ nữ có thai hoặc đang cho con bú:** Chưa có báo cáo.

**Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:** Chưa có báo cáo.



**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:**

Tiêu chảy, đau bụng, đặc biệt ở bệnh nhân có hội chứng ruột bị kích thích.  
Đầy bụng.

**Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.**

**TƯƠNG TÁC THUỐC:**

Do làm tăng nhu động ruột, mọi thuốc nhuận tràng có thể rút ngắn thời gian di chuyển của các thuốc uống cùng, do đó làm giảm sự hấp thu của những thuốc này.

**QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ:**

Rối loạn nước và điện giải do dùng nhiều liều lặp lại. Nước và điện giải phải được bù nếu cần.

**TRÌNH BÀY:**

Hộp 20 gói x 5 g.

**BẢO QUẢN:** Ở nhiệt độ dưới 30°C, nơi khô ráo, tránh ánh sáng.

**HẠN DÙNG:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Không dùng thuốc khi hết hạn sử dụng.

**NGÀY XÉT LẠI TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:...**

**ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM.  
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.  
KHÔNG DÙNG QUÁ LIỀU CHỈ ĐỊNH  
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ**

*Nhà sản xuất:*



**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPV**

Lô 27, Đường 3A, Khu Công Nghiệp Biên Hòa II, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

ĐT: (061) 3992999

Fax: (061) 3835088



TU. CỤC TRƯỞNG  
P. TRƯỞNG PHÒNG  
*Lỗ Minh Hùng*

